

QUY ĐỊNH**khung tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ**

Thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ” trong tình hình mới; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương “Một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”. Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định khung tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ như sau:

Điều 1. Khung tiêu chí đánh giá

Hằng tháng, cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ theo khung tiêu chí cơ bản (chấm điểm theo thang điểm 100) như sau:

1. Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ (điểm tối đa 10 điểm)

Căn cứ tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ (*trừ đảng viên được miễn sinh hoạt đảng theo quy định; đảng viên trong lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ đặc biệt*) để chấm điểm như sau:

- Đảng viên dự sinh hoạt chi bộ đạt tỷ lệ 100% (10 điểm).
- Đảng viên dự sinh hoạt chi bộ đạt tỷ lệ trên 85% trở lên và không có đảng viên vắng mặt không có lý do (8 điểm).
- Đảng viên dự sinh hoạt chi bộ đạt tỷ lệ từ trên 75% đến 85% và không có đảng viên vắng mặt không có lý do (6 điểm).
- Đảng viên dự sinh hoạt chi bộ đạt tỷ lệ từ trên 50% đến 75% và không có đảng viên vắng mặt không có lý do (4 điểm).
- Đảng viên dự sinh hoạt chi bộ đạt tỷ lệ từ 50% trở xuống (*không cho điểm*).

2. Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ (điểm tối đa 15 điểm)

- Công tác chuẩn bị nội dung, thống nhất trước khi họp chi bộ:
 - + Đối với nơi có chi ủy: Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ (3 điểm); họp chi ủy thảo luận thống nhất nội dung trước khi sinh hoạt chi bộ (2 điểm).
 - + Đối với nơi không có chi ủy: Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ (3 điểm); thảo luận thống nhất nội dung giữa bí thư và phó bí thư trước khi sinh hoạt chi bộ (2 điểm).

+ Đối với nơi chỉ có bí thư hoặc phó bí thư: Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ (5 điểm).

- Đồng chí bí thư hoặc phó bí thư chi bộ trực tiếp chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ (3 điểm).

- Nội dung sinh hoạt được chuẩn bị đúng, đủ theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; xác định được nội dung trọng tâm cần trao đổi, thảo luận để chi bộ lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, nhất là những vấn đề mới nổi lên có tính cấp bách ở địa phương, cơ quan, đơn vị (5 điểm).

- Xây dựng dự thảo nghị quyết của chi bộ hoặc dự kiến nội dung kết luận buổi sinh hoạt chi bộ (5 điểm).

3. Tổ chức sinh hoạt chi bộ (điểm tối đa 50 điểm)

3.1. Tổ chức sinh hoạt chi bộ đúng thời gian quy định (5 điểm).

3.2. Thực hiện đầy đủ các nội dung, trình tự buổi sinh hoạt chi bộ theo quy định (20 điểm), trong đó:

* Về công tác chính trị, tư tưởng (5 điểm):

- Lựa chọn những nội dung thời sự trong nước, quốc tế, các vấn đề của địa phương, cơ quan, đơn vị sát với tình hình và phù hợp chức năng, nhiệm vụ của chi bộ để phổ biến, trao đổi (1,5 điểm).

- Thông báo kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ (1,5 điểm).

- Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề chi bộ cần quan tâm. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên (2 điểm).

* Về thực hiện nhiệm vụ chính trị (15 điểm):

- Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; kết quả lãnh đạo chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội (nếu có) chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục (6 điểm).

- Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... (3 điểm).

- Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ đánh giá việc thực hiện nội dung đã cam kết theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; về những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương theo quy định

(riêng đối với các chi bộ trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và lực lượng vũ trang còn phải liên hệ, đánh giá về việc chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng) (3 điểm).

- Xác định nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ; phân công nhiệm vụ cụ thể cho đảng viên *(3 điểm)*.

3.3. Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và của cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có) *(5 điểm)*.

3.4. Nhiều đảng viên tham gia, phát biểu ý kiến ở chi bộ: Có trên 70% đảng viên tham gia, phát biểu ý kiến đối với chi bộ có dưới 10 đảng viên; có trên 60% đảng viên tham gia, phát biểu ý kiến đối với chi bộ có từ 10 đến 19 đảng viên; có trên 50% đảng viên tham gia, phát biểu ý kiến đối với chi bộ có từ 20 đến 30 đảng viên; có trên 40% đảng viên tham gia, phát biểu ý kiến đối với chi bộ có trên 30 đảng viên hoặc có từ 15 đảng viên phát biểu ý kiến trở lên *(5 điểm)*.

3.5. Phương pháp điều hành của người chủ trì bảo đảm đầy đủ trình tự các bước của buổi sinh hoạt và phát huy được dân chủ, linh hoạt, hiệu quả *(5 điểm)*.

3.6. Thời gian sinh hoạt chi bộ *(5 điểm)*

Đối với chi bộ có từ 9 đảng viên tham gia sinh hoạt trở lên, thời gian sinh hoạt phải bảo đảm từ 90 phút trở lên *(Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian tối thiểu 120 phút)*.

Đối với chi bộ có ít đảng viên phải đảm bảo từ 60 phút trở lên *(Nếu kết hợp sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi thì phải bảo đảm thời gian tối thiểu 90 phút)*.

3.7. Sổ biên bản sinh hoạt chi ủy, chi bộ ghi chép đầy đủ, rõ ràng diễn biến của buổi sinh hoạt; có đầy đủ chữ ký của đồng chí chủ trì, thư ký cuộc họp và được lưu giữ, bảo quản đúng quy định *(5 điểm)*.

4. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng (tối đa 10 điểm)

- Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ *(3 điểm)*.

- Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, cầu thị trong việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình *(3 điểm)*.

- Sinh hoạt chi bộ bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu; cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh (4 điểm).

5. Kết quả lãnh đạo thực hiện nghị quyết hoặc kết luận của chi bộ (tối đa 15 điểm).

- Chủ trì đánh giá kết quả thực hiện kết luận, nghị quyết của cuộc họp trước (4 điểm).

- Chủ trì kết luận hoặc thông qua nghị quyết của chi bộ (4 điểm)

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cấp ủy viên, đảng viên của chi bộ (4 điểm).

- Chỉ đạo chính quyền hoặc đoàn thể trong phạm vi lãnh đạo của chi bộ triển khai thực hiện kết luận, nghị quyết của chi bộ (3 điểm).

Điều 2. Quy trình đánh giá, phân loại chất lượng sinh hoạt chi bộ

- Chi ủy (hoặc bí thư, phó bí thư ở nơi không có chi ủy) dự kiến chấm điểm, chi bộ tiến hành chấm điểm, xếp loại chất lượng buổi sinh hoạt chi bộ và thông qua kết quả với chi bộ.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp phân công cấp ủy viên và cán bộ các ban xây dựng Đảng về dự, theo dõi, hướng dẫn và chấm điểm, đánh giá chất lượng một cách độc lập và báo cáo kết quả đánh giá với cấp có thẩm quyền.

Đối với những nơi cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ không đủ cấp ủy viên, cán bộ để phân công dự sinh hoạt chi bộ, thì chỉ đạo các chi bộ hằng tháng tự chấm điểm và báo cáo kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt về cấp ủy; đồng thời phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát và thẩm định chặt chẽ kết quả tự đánh giá của các chi bộ.

- Hằng tháng, cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ căn cứ kết quả chấm điểm, đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ của cấp ủy viên, cán bộ được phân công về dự sinh hoạt chi bộ và kết quả tự đánh giá của các chi bộ để thống nhất chấm điểm, xếp loại chất lượng sinh hoạt cho từng chi bộ và thông báo kết quả chấm điểm, xếp loại chất lượng sinh hoạt đến các chi bộ để biết và phấn đấu.

Kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thường kỳ được lưu trong hồ sơ sinh hoạt chi bộ, là căn cứ để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ và đảng viên cuối năm.

Điều 3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

1. Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng

Căn cứ kết quả chấm điểm các tiêu chí, các cấp ủy, tổ chức đảng đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng theo các mức độ sau:

- *Chi bộ có chất lượng sinh hoạt tốt*: Là chi bộ có tổng điểm của các tiêu chí đạt từ 90 điểm trở lên.

- *Chi bộ có chất lượng sinh hoạt khá*: Là chi bộ có tổng điểm của các tiêu chí đạt từ 70 đến 89 điểm.

- *Chi bộ có chất lượng sinh hoạt trung bình*: Là chi bộ có tổng điểm của các tiêu chí đạt từ 50 đến 69 điểm.

- *Chi bộ có chất lượng sinh hoạt kém*: Là chi bộ có tổng điểm của các tiêu chí dưới 50 điểm.

2. Đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ cả năm

Căn cứ kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng, cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ tổng hợp, tính số điểm của năm (*là số điểm bình quân của 12 tháng*) để xem xét, đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ cả năm theo 04 mức độ như mục 1, Điều 3 nêu trên.

Trường hợp trong năm mà chi bộ có đảng viên vắng sinh hoạt có lý do quá 03 lần liên tiếp (*trừ trường hợp đảng viên được miễn sinh hoạt đảng theo quy định*) thì cuối năm chi bộ không được đánh giá có chất lượng sinh hoạt chi bộ ở mức tốt.

Đối với trường hợp chi bộ có đảng viên bỏ sinh hoạt đảng 3 tháng trong năm mà không có lý do chính đáng thì chi bộ xem xét, đề nghị cấp ủy có thẩm quyền quyết định xóa tên trong danh sách đảng viên, theo Điều 8 của Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2018 về “Thi hành Điều lệ Đảng”.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh:

- Cụ thể hoá các tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ cho phù hợp với đặc điểm của các loại hình chi bộ và mẫu phiếu chấm điểm để triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo hướng dẫn các chi bộ thực hiện việc tự chấm điểm theo tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ; hằng tháng báo cáo kết quả đánh giá về cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Phân công cấp ủy viên, đảng viên là lãnh đạo, công chức các phòng, ban, ngành của huyện, thành phố, thị xã về dự sinh hoạt tại các chi bộ thôn, xóm, tổ dân phố và thực hiện việc đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ một cách độc lập, khách quan, chịu trách nhiệm trước cấp ủy có thẩm quyền về kết quả đánh giá của mình.

- Hằng năm, tiến hành sơ kết đánh giá việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với tổng kết công tác xây dựng Đảng để rút kinh nghiệm và báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) trước ngày 15/12 hằng năm để tổng hợp báo cáo Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cấp ủy, tổ chức đảng kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và được phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TW (báo cáo),
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ tỉnh,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (3b),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (54).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Bùi Xuân Hòa